

HOÀNG HẢI THỦY



*CHỢP BIỂN
MƯA NGUỒN*

Chớp biển mưa nguồn

Hoàng Hải Thủy

chớp biển mưa nguồn

Hoàng Hải Thủy

Bìa: *Đằng Giao - M.C.P*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

chóp biển mưa nguồn

HOÀNG HẢI THỦY

**Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 9, 21, 22, 24 * 1965 - 1966**

MỤC LỤC

1. Chuyện buồn	9
2. Chớp biến mưa nguồn	24

CHUYỆN BUỒN

Nhiều người, nhất là đàn bà – đàn bà chơi bời, những em có cuộc sống năm bảy chục anh đàn ông – mỗi khi nói đến chuyện buồn, những chuyện buồn rầu, khổ não ở cõi đời này, thường cho là đời mình buồn nhất, mình gặp nhiều chuyện buồn nhất. Thường thôi, không phải là tất cả mọi người đều thế. Nhưng mà nhiều. Tâm lý người đời kể cũng lạ. Ít người chịu nhận là mình sung sướng. Cũng có nhưng

ít. Đa số thích nhận là đời mình buồn. Nhất là những em chơi bởi có năm bảy đời chồng.

Riêng tôi, nghĩ lại cuộc đời tôi từ ngày hiểu biết, ghi nhận đến bây giờ, tức là từ ngày tôi ra đời, tôi chẳng gặp chuyện gì buồn. Có ra đời sớm, có đi giang hồ sớm thì có. Nhưng buồn và đau đớn thì không. Năm mười lăm tuổi, mình đã sống xa nhà, đã kiếm được tiền. Năm mười lăm tuổi, mình đã có lương tháng.

– Cậu có hay lo nghĩ không? Sao tóc cậu sớm bạc thế.

– Không. Lo nghĩ cũng có, nhưng vừa phải thôi. Không có gì quá đáng. Tóc mình bạc sớm có lẽ là tại máu...

– Tóc Ngũ Tử Tư bạc trắng sau một đêm lo nghĩ. Đêm Ngũ Tử Tư nằm ở

biên giới nước Sở, nghĩ cách đi qua quan ải sang nước Ngô. Chỉ một đêm nghĩ mà tóc Ngũ Tử Tư đang đen bạc trắng đi kia mà.

– Máu mình thiếu sắc tố đen. Tôi giống bà cụ tôi. Bà cụ tôi năm bốn mươi tuổi tóc đã bạc trắng cả. Bà cụ tôi là một người đàn bà đẹp. Đôi mắt bà cụ tôi có đuôi thật dài...

– Năm nay, đúng cậu bao nhiêu tuổi rồi?

– Ba mươi ba. Tuổi đẹp nhất, trong đời người đàn ông. Tôi biết... qua chính tôi, tôi biết. Đến tuổi ba mươi, ba mươi ba... người đàn ông mới thật là trưởng thành, đang phát huy được tất cả năng lực và khả năng của mình. Về tinh thần cũng như thể xác. Phát huy và chỉ huy được những khả năng ấy. Chúa Jesus

bắt đầu cuộc cứu rỗi loài người vào năm Người ba mươi một tuổi, đến năm ba mươi ba tuổi thì Người... về trời. Mới đêm qua, tôi bảo với vợ tôi rằng anh yêu em, anh đang ở vào số tuổi đẹp nhất trong đời anh và anh yêu em.

– Thế vợ cậu nói sao?

– Vợ tôi nói, em yêu anh.

– Đời cậu có gì là buồn! Như cậu là sướng nhất rồi. Trẻ tuổi, đẹp trai, có học, lại nổi tiếng. lại khỏe mạnh, kiếm được tiền Cậu còn đòi hỏi gì nữa?

– Thì tôi có đòi hỏi ai đâu. Vì thế tôi mới nói rằng xét lại, tôi chẳng thấy đời tôi có chuyện gì buồn. Năm nay tôi ba mươi ba tuổi, lấy vợ từ năm hai mươi ba, mười năm rồi, ba đứa con: hai trai, một gái. Tôi muốn có bốn đứa. Để sau

này cho chúng nó làm một Quartet, một ban Tứ Hợp Ca, loại The Platters. Về già, độ năm mươi, mở một cái Bar Dancing. Bốn con chơi nhạc, con trai chơi kèn trompette, con gái hát. Bố đóng vai chủ Bar, để râu con kiến Clark Gable, đi ra đi vô. Cũng thú. Vợ chồng mười năm vẫn còn yêu nhau gần như hồi đầu. Nghĩa là đêm nào cũng phải ôm ấp nhau một tí, hôn hít nhau năm bảy cái, xa nhau một ngày vẫn nhớ. Ít vợ chồng được như thế nhé. Ba mươi năm, gia đình tôi chẳng có qua một đám tang nào. Ông cụ, bà cụ. anh chị em tôi còn nguyên. Chẳng có ai chết. Mình chưa phải ngồi canh xác đêm ai cả.

– Chết... ghê lắm, rùng rợn lắm cậu ạ. Nhất là người thân mình. Họ nằm đấy, gọi thế nào cũng không dậy nữa. Sợ lắm...

– Vì vậy, tôi vẫn sợ... Tôi không dám tưởng tượng đến ngày ông cụ hay bà cụ tôi chết. Sợ vì thương chứ không phải sợ vì... sợ. Có lẽ ngày đó, tôi sẽ biến đến một “pờ-la-ti” nào đó nằm hít. Chờ nhập quan rồi mới dám bò về. Tôi yếu đuối lắm...

– Chuyện canh xác với làm ma thì tôi biết quá rồi. Ba tháng nhà tôi chết ba người. Cậu bảo có kinh khủng không? Ông bố tôi nằm xuống nhà. Vừa chôn xong thì đến ông anh ruột tôi. Tiếp đó, đến bà cụ tôi. Đau khổ đến mù cả người ra cậu ạ.

– Nói đến chuyện buồn ở cõi đời này, mình phải nói đến cái chết. Những chuyện buồn vì bị mất nghiệp, vỡ nợ, bị vợ lừa, vợ cầm súng, vợ bỏ đi... đều không thấm thía gì nếu so với nỗi buồn người chết. Chết là buồn nhất.

– Tôi cũng nghĩ thế.

– Buồn thì phải có thương, đau thương. Buồn và đau thương bao giờ cũng đi đôi với nhau. Cách đây hơn hai năm rồi, tôi bị một cái crise [khủng hoảng] vì tang tóc. Sợ lắm. Dễ đến ba tháng không đêm nào tôi ngủ được lấy hai tiếng đồng hồ. Đêm đến cứ nhắm mắt lại là tôi thấy hình ảnh bà chị tôi hiện lên, là văng vẳng nghe tiếng chị tôi gọi...

– Hồi anh ở Vườn Xoài... bà chị té xuống giếng chết? Chuyện ấy đầu, đuôi ra sao nhỉ?

– Ở đằng sau nhà mình có một cái giếng đất, không có thành giếng. Giếng chẳng sâu gì, người ta ngã xuống có thể tự trèo lên được. Ở đấy, vẫn có người ngã xuống đó luôn. Có ai sao đâu. Bà chị tôi mất kém. Hôm ấy trời lại mưa, sân nhà

người ta ngập nước, trời thì tối, bà chị tôi mò mẫm đi ra tiệm thợ giặt lấy áo sơ mi về để sáng hôm sau cho em mặc đi làm sớm. Tối hôm đó, tôi lại ở nhà. Chị tôi vừa ngã xuống giếng, người ta kêu lên, tôi biết ngay, chạy ra ngay. Tôi đứng trên miệng giếng nhòm xuống, chị tôi còn thấy, chị tôi gọi: cậu ơi, cứu chị lên mấy, đừng bỏ chị chết... Thế kia mà. Trong xóm có thằng thanh niên nó dùng dây xuống, sốc nách bà chị tôi lên. Khốn nạn, lên gần đến miệng giếng bà chị tôi lại rớt xuống. Vỡ đầu chết.

– Thế thì số bà ấy chết còn gì...

– Bà ấy chết chóng và dễ quá. Chết ngay trước mặt tôi. Vừa nói eo éo đã chết rồi. Tôi chờ dẫn cả người ra, không còn biết đau nữa. Mãi đến khi chôn cất bà ấy xong, bốn năm ngày sau, đi nằm hút một mình, tôi mới đau, mới khóc.

Tội nghiệp, chỉ có hai chị em mồ côi. Đi buôn bán vất vả nuôi em ăn học... Không lấy chồng để nuôi em, cho đến lúc nó có vợ, có con. Cuộc đời bà chị tôi chẳng được hưởng qua một cái hạnh phúc nhỏ mọn nào cả. Bà chị tôi vừa chết được một tháng thì đến lượt ông Nhất Linh...

– Bà cụ mình chết ở Việt Bắc, giữa năm bọn Pháp nhảy dù Bắc Kạn. Ba mẹ con mình, mẹ mình với hai vợ chồng mình, chạy vào một bản Thổ ở núi Đô Lương. Dễ đến ba tháng ba mẹ con không ăn được lấy một bát cơm. Toàn ăn sắn. Ruột nó nóng như có lửa đốt ấy các cụ ạ. Bà mẹ mình ngã nước và nằm liệt một chỗ. Mẹ con mình thương nhau, gần nhau lắm. Bà mẹ mình giận ông bố mình có vợ bé, mang mình đi ở riêng, bà mẹ mình là cô đỡ mà, đời sống vật chất nhờ thế mà độc lập. Thành ra, từ

ngày năm, sáu tuổi, mình sống với bà mẹ mình cho đến năm mình có vợ và bà mẹ mình chết. Năm ấy, ở cái bản đó, trời rét kinh khủng. Mình ngồi nâng bà ngồi dậy, để mẹ ngồi dựa lưng vào ngực mình, vợ mình múc cháo đổ cho mẹ ăn. Mình còn nhớ rõ lúc ấy, vợ mình bưng tô cháo lỏng, hai tay cứ run lẩy bẩy vì rét. Bao nhiêu quần áo lạnh của bọn mình chạy mất hết. Phần bị Tây đốt. Đang ngồi ôm bà cụ, bỗng mình thấy bà cụ mình nặng nặng hơn, dựa vào mình nặng hơn. Mình nghĩ ngay đến chuyện bà cụ chết, mình bảo với vợ: Em... em em coi.. mẹ làm sao này! Mẹ mình còn nói. Không mẹ có làm sao đâu, Mẹ khỏe lắm chứ... Nói vừa xong đầu bà cụ ngẹo sang một bên. Chết ngay. Bà cụ chết ngay trên tay mình. Thế là mình từ từ đặt mẹ nằm xuống, vuốt mắt cho mẹ, để mẹ nằm đấy để đi lo việc chôn mẹ. Cuộc sống của

mình sau đó vẫn trôi đều như thường, như không có chuyện gì lạ xảy ra cả. Mãi đến ba ngày sau ngày chôn mẹ, một hôm mình đốt nhang cắm lên bàn thờ mẹ, mình chợt tỉnh và biết rằng như thế là mẹ mình đã chết và mình không còn bao giờ được gặp mẹ mình nữa. Thế là mình khóc. Khóc quá đi thôi. Không biết nước mắt ở đâu nó ra nhiều thế.

– Nhiều người thế đấy Toa ạ. Lúc người thân của mình chết, mình không buồn, không đau ngay đâu. Ít lâu sau đó mình mới thấm...

– Chuyện buồn của hai ông cũng buồn. Nhưng tôi chắc không thể thâm bằng chuyện này. Không phải chuyện của tôi. Chuyện xảy ra với một ông xếp ga tôi quen ở một ga nhỏ thượng du miền Bắc Việt. Ông ấy có mẹ già, một vợ, năm con. Làm xếp ga, cuộc đời ông ấy

vẫn trôi đều, bình an, chẳng có gì lạ. Đến năm ấy, tai họa đột ngột đến với ông ta. Một đứa con của ông ấy đau nặng. Đúng lúc thằng bé sắp chết thì ông ấy phải ra bàn giấy ngồi đánh điện tín cho những ga tới về một chuyến tàu hỏa sắp đến. Đang ngồi đánh télégramme thì ông ấy được tin thằng bé chết. Không rõ ông ấy đánh điện sai ra sao mà để hai chuyến tàu đụng nhau, mấy người chết, ông ấy bị bắt giam. Khi giải về đề lao Hà Nội thì Ông ấy lại được còng tay dẫn ra ga để đi tàu hỏa. Bà vợ đang có thai mấy tháng, ra ga đưa chồng, mãi chạy theo tàu để đưa quà lên toa xe cho chồng, bà ấy vấp ngã. Hư thai, bà ấy chết luôn với cái thai. Độ bảy, tám ngày sau, bà mẹ già dắt bốn đứa cháu về Hà Nội. Cũng lại ra nhà ga. Không hiểu bà cụ dắt các cháu đi ra làm sao mà lúc về đến ga Hàng Cỏ, bà cụ đi qua đường tàu, bị một cái đầu tàu chạy

tôi nghiện chết bà cụ với hai đứa cháu...

– Thế là... một đứa, bà vợ, bà mẹ, hai đứa con nữa... Năm người chết rồi còn gì?

– Chỉ trong vòng một tháng thôi. Năm người chết. Bố đi tù. Hai đứa con còn lại được đem về nhà quê nuôi. Quê lại ở Thái Bình, trung tâm chết đói.. Đến lúc ông bố ở tù ra thì hai đứa con đó mất tích luôn... Bơ vợ... Không còn gì nữa...

– Thế thì còn sống làm sao được. Nếu tôi gặp hoàn cảnh ấy, chắc tôi chết mất.

– Dùng thêm không cậu?

.....

– Thôi, vừa rồi. Dùng thêm nữa say quá, về nhà nặng đầu, viết không được.

Ngồi viết đầu cú gục xuống bàn.

– Đêm nay Toa có phải viết gì không?

– Tôi có hứa viết cho bọn Mai Thanh một cái truyện ngắn. Đã lấy tiền của chúng nó rồi.

– Cậu đã định viết gì cho chúng nó chưa?

– Ý truyện thì nhiều nhưng ngay đêm nay thì chưa quyết định là sẽ viết cho nó cái gì. Có lẽ tôi sẽ viết cho nó một truyện về đề tài những nỗi buồn đau của loài người – lấy tên là *Chuyện Buồn...*

CHỚP BIỂN MƯA NGUỒN

1

Mưa kéo dài – cùng với bóng tối rơi xuống những mái nhà thành phố, xuống đường phố, gió lạnh thổi lên cuốn hàng cây cao ngả nghiêng. Chàng trẻ tuổi cảm thấy lạnh, chiếc áo chemise loại nylon may sẵn nhập cảng Arrow-A màu xanh da trời, một trong mấy chiếc chemise đắt tiền nhất của chàng và được

chàng ưa mặc nhất, khi bị thấm nước mưa, cũng dán chặt vào làn da hai vai chàng không khác gì loại hàng vải mỏng rẻ tiền nhất. Ý nghĩ thơ mộng và văn hoa kiểu cách. Bóng tối rơi xuống các mái nhà – xám, rêu phong – làm chàng ngừng đầu lên nhìn sang dãy nhà trước mặt. Chỗ chàng đứng tránh mưa là một khoảng vỉa hè trước một tiệm cầm đồ. Nơi đây có mái hiên lớn nhô ra đường, che mưa cho một chàng trẻ tuổi, một ông cụ già có chòm râu dài và thưa, áo cánh nâu quần dai nâu, tay xách ô và đôi dép quai da đóng trên đế lốp xe ô-tô cũ. Qua bề ngoài ông già có thể được đoán là một ông người Bắc di cư ở xóm Mới, địa phương ngoại ô thủ đô nổi tiếng về món thịt chó bán tự do ngày nào cũng có và nghề làm pháo mỗi dịp cuối năm.

Ông già đứng trú mưa ở đây trước

chàng trẻ tuổi. Khi chàng tới, ông già đã đứng ở đấy, mỗi lần thấy chiếc xe lambretta lòi nào chạy qua, ông lại giơ ô lên ra dấu gọi xe. Từ lúc chàng trẻ tuổi đến đó, chàng đã thấy có ba chuyến lambretta lòi chạy qua, nhưng xe nào cũng chật ních người, không xe nào dừng lại đón khách nữa. Chàng trẻ tuổi đứng dựa lưng vào thành cửa sắt, nơi có kẻ hàng chữ Tiệm cầm đồ bình dân lời 3% màu đỏ trên nền sơn xám nhạt, ông già đứng lưng hơi gù, nhưng không dựa dẫm, chịu đựng và kiên nhẫn như một người lính gác. Chàng trẻ tuổi nhìn sang bên kia đường nhưng không nhìn thấy được mái nhà của dãy nhà trước mặt chàng. Vì tòa nhà quá cao – Năm tầng – Bên dưới cùng vốn chỉ là một tiệm bán cà phê, hủ tít, bánh bao, mì của Ba Tàu và cả chục thứ ăn uống khác.

Một cơn gió lạnh từ phía công trường trước chợ vắng tanh thổi tới làm chàng trẻ tuổi rùng mình. Chàng giơ tay lên gài khuy cổ áo chemise, nhưng thấy vướng và nghĩ rằng lối cài khuy áo cổ mà không thắt cravate ấy là một kiểu riêng của người Tàu Chợ Lớn và có thể làm chàng trông ngô nghê như một gã thanh niên Tàu gốc nghèo, chàng lại mở khuy. Chàng nghĩ: “Nhà Sài Gòn hồi này có nhiều nhà cao lắm rồi. Thành phố đông dân cư nào cũng vậy. Vươn lên cao nhiều hơn là lan rộng ra. Sống trong thành phố, mình không nhìn thấy mặt trăng hay chân trời đã đành, mình còn không được trông thấy mái nhà nữa, trừ khi tòa nhà mình sống là một tòa nhà cao hơn những nhà cao quanh mình. Thiên hạ tả thi sĩ là hình ảnh một anh chàng tóc hồng, hoặc bẩn hơn, đầu bù, đi bộ thủng

thằng, mắt luôn luôn ngược lên nhìn các mái nhà nhưng đấy là thiên hạ ngày xưa tả cảnh một chàng thi sĩ ngày xưa ở Bắc. Thi sĩ thời đại này – Building, Ascenseur – dù có muốn nhìn ngắm mái nhà cũng không được, Ý nghĩ ấy làm làn môi hơi mỏng so sánh với khuôn mặt dài của chàng trẻ tuổi – làn môi mỏng còn hồng hồng, nét môi vạch rõ, chót môi trên chỗ nhân trung có mũi nhọn trông như môi con gái – nở một nụ cười. Những người mơ mộng thường suy nghĩ một mình giữa đám đông, và khi nghĩ đến, nghĩ ra một chuyện gì thú vị thường mỉm cười một mình. Phê bình chàng, Túp vẫn hay nói với Kép Tư Bền:

– Nó là một thằng thâm. Trông mặt mũi nó cao ráo, sạch sẽ, trắng trẻo, có vẻ hiền lành lắm, nhưng thật ra, nó là một thằng thâm hiểm vì nó hay cười

một mình. Những thằng có tật cười một mình là những thằng thâm.

Trong bọn ba người lính ngự lâm pháo thủ, ba người bạn trẻ sống chung với nhan ấy, Túp được coi như là chàng Athos, nghĩa là coi như anh cả. Tuy vậy, những lời Túp nói ra không phải là không bị hai người bạn phản đối và bác bỏ. Họ thường phản đối để trêu nhau nhiều hơn là vì khác ý kiến. Kép Tư Bền vẫn bình vực nụ cười một mình của bạn bằng cách kể tên ông Cố Vấn.

– Chưa chắc. Thiếu gì thằng không bao giờ cười một mình cả mà vẫn gian hiểm thấu trời. Ngô Đình Nhu có bao giờ cười không? Cậu có thấy Ngô Đình Nhu cười bao giờ không? Cười với người khác đang hoang cũng không có chớ đừng nói đến chuyện cười một mình.

Túp thốt ra với tiếng cười khẩy, kiểu cười được chàng dùng để tỏ ý khinh thị rồi hỏi lại bạn:

– Ai bảo mày Ngô Đình Nhu là thằng thâm? Tham chứ không phải thâm. Thâm khác, tham khác...

Kép Tư Bền xuống giọng lên giọng như hát vọng cổ:

– Biết rồi khổ lắm, nói mãi. Nó cười một mình là vì tánh nó mơ mộng.... – Anh bào chữa: Những thằng hay cười một mình là những thằng mơ mộng. Song ở một thế giới riêng – như Charlie Chaplin chẳng hạn...

– Có thể. Nhưng nếu ở trên xe buýt, nó đang mơ mộng, đang cười một mình, đang ở một thế giới riêng mà có thằng mỗi nào móc cặp Sheaffer của nó, Chu Du nó biết ngay tót sứt...

– Tự nhiên. Chu Du nó mơ mộng nhưng nó cũng vẫn có réflexe chứ... Bản năng sinh tồn của nó bắt nó phải nghĩ đến cuộc sống hiện tại, nhưng khi không bị bắt buộc phải nghĩ đến hiện tại, phải tranh thủ để sống, nó lại mơ mộng và lại cười một mình khi nó tưởng tượng ra một chuyện gì thú vị. Nó có cái khả năng đó. Mơ mộng và tưởng tượng. Hai cái đó bao giờ cũng đi đôi và bắt buộc phải đi đôi. Không có thằng nào mơ mộng mà lại không có khả năng tưởng tượng...

Túp và Tư Bền thường có những cuộc đối thoại tương tự. Trong lúc Chu Du, người bạn là đề tài cuộc đối thoại của họ, ngồi im không nói, cười một mình hoặc nghĩ đến những chuyện khác, tuy vẫn nghe, vẫn ghi nhận đầy đủ những ý kiến của hai bạn nói về mình. Ba chàng sống chung với nhau trong căn phòng

này đã trên hai năm. Họ thân nhau, thương nhau và biết nhau như đã sống gần gũi suốt cả đời. Nhưng, cũng như tất cả những cặp bạn trai chưa vợ xa gia đình sống chung, họ hay cãi nhau và hờn dỗi nhau như trẻ con.

Đôi kim trên mặt vuông của chiếc Movada, trên cổ tay chàng trẻ tuổi như ngừng chạy kể từ lần chàng nhìn đồng hồ lần trước. Thời gian ngưng như chậm lại, mỗi khi người ta chờ đợi một việc gì. Chàng trẻ tuổi chờ cho mưa tạnh, chờ ngớt mưa để về căn phòng chàng sống chung với hai người bạn. Xe tắc-xi hồi nay bắt đầu hiếm có ở thủ đô, Trên những đường phố này, xe tắc-xi vẫn chạy nhiều, nhưng xe nào cũng có khách ngồi. Xe vắng khách rất hiếm. Người ta không còn thấy nhiều xe tắc-xi chạy rề rề đón khách như trước. Cảnh tài xế tắc-xi giờ

tay, hoặc nhấn còi mời khách hoàn toàn mất hẳn. Quân nhân Hoa Kỳ và các nước tự do đến Sài Gòn bắt đầu đông đảo. Số quân nhân ngoại quốc này là thân chủ đều nhất của tắc-xi, tình hình chiến sự ở khắp nơi trong nước, nạn bão lụt liên tiếp ở miền Trung, xô đẩy đồng bào ta tụ tập về thủ đô. Lại thêm số xe ô-tô buýt hư hỏng nằm ụ không chạy càng làm cho tình trạng hiếm phương tiện lưu thông của dân chúng thủ đô thêm trầm trọng. Chàng tuổi trẻ đứng tránh mưa dưới hàng hiên tiệm cầm đồ có vóc dáng dong dỏng cao hứa hẹn có thể trở thành một lực sĩ trong tương lai nếu chàng chịu tập thể dục. Chàng cao chừng 1 thước 70 cao nhưng không mập, thân thể chàng còn nguyên là tấm thân của một cậu học sinh mới lớn vừa qua hết bậc Trung học, chưa từng chơi bởi, trác táng. Vai chàng to ngang, đôi vai ấy cho chàng có một vẻ

mạnh mẽ, hùng hậu và vững chắc. Khuôn mặt chàng hơi dài, vầng trán cao thông mình nằm dưới mái tóc để dài và bông. Đôi mắt chàng thường biến đổi luôn, khi thì mơ màng, khi thì rất sắc. Sắc và gần như tàn nhẫn lạnh lùng. Trên mặt chàng, người ta thấy đôi môi đầy cá tính tham lam và yếu đuối. Như một người thiếu nữ năm năm sau sẽ trở thành một thiếu phụ mạnh và đa tình, cặp chân của chàng trẻ tuổi rất dài. Chiếc quần Tergal màu xanh nước biển, cắt theo kiểu sans plis vừa vặn và gọn gàng, làm rời bật cặp chân dài đó của chàng. Nhưng với tấm thân có vẻ mạnh mẽ ấy, cơ thể của chàng trẻ tuổi lại là một cơ thể yếu đuối, dễ bị cảm mạo, dễ đau ốm. Nước mưa lạnh thường làm cho chàng cảm mạo. Chàng sợ những cơn mưa bất thần ở Sài Gòn, vì vậy, chàng phải đợi cho mưa ngớt để đi bộ về nhà.

Khi một sự việc quan trọng xảy ra làm thay đổi cả một cuộc đời, hoặc có ảnh hưởng lớn đến cả một đời người, con người được hưởng thụ, hoặc phải chịu đựng sự việc ấy người ta thường không thể biết được may rủi của một sự việc ngay khi việc đó xảy ra, họa phúc vô lường – thường có linh tính báo cho biết, hoặc cho cảm thấy, đó là một sự việc quan trọng. Từ trước, chàng trẻ tuổi vẫn nghĩ như vậy, chàng vẫn tin như vậy.

Trong những giấc mơ về yêu đương, về tương lai, chàng vẫn tin, vẫn nghĩ rằng khi chàng gặp người thiếu nữ mà chàng yêu thương nhất đời, nếu chưa nói là yêu thương suốt đời, chàng sẽ biết. Chàng không thể nói tại sao chàng lại biết. Chàng chỉ nghĩ và tin rằng chàng sẽ biết.

Và sau đó, sau buổi tối trời mưa giăng một tấm màn xám nhạt và lạnh lẽo xuống thành phố này, sau cuộc gặp gỡ người thiếu nữ làm cuộc đời chàng thay đổi hẳn, mỗi lần hồi tưởng lại, chàng vẫn lấy làm lạ và thắc mắc. Chàng không hiểu tại sao khi một sự việc quan trọng như vậy xảy ra mà chàng lại không có linh cảm gì hết.

Chàng nhìn thấy nàng lần thứ nhất – lần đầu tiên hình ảnh người thiếu nữ không có gì lạ hơn trăm ngàn người thiếu nữ của thủ đô Sài Gòn, lọt vào tầm mắt nhìn của chàng – vào khoảng năm phút sau khi chàng tới đứng tránh mưa trong khoảng vỉa hè khô ráo của mái hiên nhà cầm đồ này. Sau ba chiếc tắc-xi có người chạy qua, những làn nước trắng rẹt lên từ bánh xe lăn trên mặt nhựa, mắt chàng nhìn thấy bóng nàng lần thứ hai.

Đôi người trẻ tuổi đứng xa nhau một con đường, hai vĩa hè. Khoảng cách chừng năm mươi thước tây. Nếu trời không mưa, nếu ngay lúc đó trời tạnh hoặc lúc đó sau cái – nhìn thấy nhau thứ hai ấy, chàng nhìn thấy nàng nhưng nàng chưa nhìn thấy chàng – có một chiếc tắc-xi không người chav qua khoảng cách giữa họ, họ sẽ không có dịp gần nhau. Chàng sẽ cúi đầu đi nốt đoạn đường bỏ dở, nàng lên tắc-xi đi tới chỗ nàng muốn đến, và cuộc đời của họ sẽ không có nhau.

Hình ảnh nàng được thâu vào võng mạc chàng, theo những đường nhân điện, lên óc chàng và cho chàng trẻ tuổi thấy một người thiếu nữ chừng mười bảy, mười tám tuổi. Khoảng cách khá xa, qua một con đường có mưa giăng, có bóng tối chàng không thấy rõ từng nét

mặt nàng và không nhìn rõ nét mặt, lẽ ra chàng khó biết rõ được số tuổi của nàng, nhưng có một luồng nhân điện nào đó phát đi từ chàng qua con đường loáng nước như một dòng sông – như luồng điện phát từ radar – gặp nàng và đã trở lại – làm chàng trẻ tuổi biết ngay, không cần xác định lại là nàng chưa đến hai mươi tuổi. Nàng để tóc hơi dài so với kiểu tóc cắt ngắn thời trang của thiếu nữ Sài Gòn ngọn tóc vừa chấm đến vai. Mỗi lần có gió mạnh thổi qua mái tóc ấy lại bay phơi phất. Chàng nhận thấy mái tóc bay bay ấy khi chàng và nàng đi bên nhau trong dãy phố vắng, trên con đường cỏ nghèo sơ sác ven bờ sông Đồng Nai. Nàng mặc áo dài màu xanh nhạt trở thành màu xám trong bóng chiều gần tối. Nàng hơi cao và có vẻ gầy. Nàng có vẻ lạnh trong tấm áo nylon mỏng mảnh.

2

Đàn bà, con gái khi nhìn xa, thường thấy có vẻ cao. Kinh nghiệm của chàng tuổi trẻ, qua những cô bạn gái mà chàng đã có trong đời, đã đi sóng vai trên những con đường yêu đương cũng như lạnh nhạt, cho chàng thấy rằng các cô gái, những người đàn bà nhìn xa, thường cao hơn mình, nhưng khi đi sóng vai với họ như tự đứng họ thấp xuống. Người thiếu nữ trong tấm áo nylon mỏng mảnh, chắc là đang lạnh, đứng xa chang một mặt đường nhựa và hai vĩa hè mưa rơi, chiều tàn và đêm xuống kia, trông có vẻ rất cao. Cao và gầy. Cao hơn nhiều thiếu nữ thuộc loại cao mà chàng đã gặp. Thoạt đầu, khi hình

ảnh nàng lọt vào tầm mắt, những ý nghĩ đầu tiên của chàng là nàng cao, nàng lạnh và nàng đang chờ xe như chàng.

Trời dần tối và những ngọn đèn đường đã bật lên. Một chiếc xe lambretta chở khách chạy ngang – đáng chùng là chuyên xe Lam cuối cùng của con đường này – ông già cầm chiếc ô đã cụp lại, chọc ra màn mưa. Chiếc xe dừng lại. Bình thản và không chút vội vã, ông già dương ô đi ra xe.

Ông già đi mất, trên vỉa hè bên này chỉ còn chàng trẻ tuổi, và chỉ còn người thiếu nữ đứng nép mưa dưới mái hiên nhà bên kia đường. Chàng bắt đầu thấy sốt ruột và thấy đói. Chàng nghĩ đến căn phòng ấm cúng của chàng trên lầu cao. Trên đó, chỉ những chàng trai độc thân không cần thổi nấu giặt giũ gì mới là những thân chủ thích hợp. Giờ này, chắc

Túp và Tư Bên đã có mặt trong phòng, Buổi tối, ba người thường về nhà gặp nhau, cùng đi ăn cơm và bàn chuyện đi chơi. Nhiều buổi tối, từ phút gặp lại nhau cho tới đêm ngủ, ba người bạn không nói chuyện gì nhau, không tâm sự, họ chỉ nói với nhau những điều tối cần như hỏi nhau thuốc lá, tiền, quần áo đưa thợ giặt và lấy về, nhưng nếu không gặp nhau, họ thấy nhớ. Nếu thiếu mặt một người, người vắng mặt trở thành nỗi nhớ. Tuy có khi không được nhắc đến nhưng cá nhân người vắng mặt trở thành to lớn, quan trọng, chèn át hai người có mặt.

Chàng tuổi trẻ búng mẩu thuốc lá tàn ra mưa. Chấm than đỏ bay đi và tan ngay trước khi rớt xuống mặt hè. Sự việc ấy cho chàng tuổi trẻ biết rằng mưa nặng hạt hơn trước. Chàng đốt một điếu thuốc lá mới và quyết định nếu hút tàn điếu

thuốc này mà vẫn không có xe về, chàng sẽ đội mưa đi bộ.

Chàng muốn được gần Túp và Tư Bến. Gần hai bạn, chàng vẫn thấy an ninh một cách lạ kỳ. Một cảm giác yên ổn, tin tưởng mà chàng không thể nói ra, không thể phân tích được. Chàng đã thấy nhiều cặp bạn sống chung và thân mến nhau, chàng nhận xét tình bạn của họ để so sánh với tình bạn của chàng với Túp và Tư Bến, và chàng thấy rằng họ không thân mến nhau bằng chàng với hai người bạn của chàng. Nhiều người bạn khác đến chơi với bộ ba cũng nhận thấy như thế:

– Bọn ba chúng mày thân yêu nhau như vợ chồng. Chúng mày sẽ thân nhau cho đến ngày chúng mày có vợ. Chỉ cần một trong ba thằng chúng mày có vợ là

cuộc sống chung của ba chúng may tan tành!

Họ được nghe nhiều người nói với họ câu đó, hoặc những câu tương tự:

– Đàn bà sẽ phá hỏng cuộc sống chung này của chúng mày. Chỉ có đàn bà mới có thể phá nổi...!

Ba chàng trẻ tuổi đôi khi tự cho là mình trải đời, đôi khi cũng bạo dạn nói trước những chuyện dài suốt đời, nhưng về đàn bà, họ cũng vẫn có đủ sáng suốt và đủ kinh nghiệm để ngán sợ. Họ ước lệ với nhau: Không tên nào được mang phụ nữ về ngủ, dù phụ nữ đó là người yêu.

Từ phía Ngã Năm, một chiếc tắc-xi chạy tới, hộp kính TAXI trên nóc xe sáng đèn, chàng tuổi trẻ vội nhô ra mưa để gọi.

Chàng gọi hai tiếng lớn. Chiếc xe vòng trụ đèn xanh đèn đỏ giữa ngã tư và dừng lại bên vỉa hè trước mặt. Chàng chạy qua đường. Khi chàng qua tới, người thiếu nữ đã giơ tay mở cửa xe.

Đôi mắt trong đen, mở lớn nhìn chàng, người nàng nghiêng, nửa cúi xuống cửa xe, mái tóc buông trên vai chưa xõa, chưa tơ tả, nhưng đang thấm nước mưa. Đôi mắt không khiêu khích, chàng thấy mắt nàng biểu lộ sự bức dọc, đôi mắt của người không muốn bị phiền nhiễu quá nhiều.

Bàn tay nàng ngừng lại nửa chừng. Bàn tay kia vo chiếc khăn tay, nắm lại. Nàng nhìa chàng, chờ đợi:

– Xin lỗi... tôi gọi xe trước...

Chàng mở cửa xe:

– Phải tôi kêu trước không, bác tài?

Ông tài quay lại cười, hàm răng vàng phản chiếu ánh đèn sáng lóng lánh:

– Phải... thày này kêu trước.

Chàng ngừng lên nói với nàng:

– Mưa quá, đường lại không có xe...

Chàng nói dễ dàng, lưu loát, và cảm thấy kiêu hãnh vì thái độ của mình.

– Chắc cô cũng chờ xe lâu rồi. Cô đi đâu, nếu có thể, xin mời cô đi chung xe...

Chàng nghĩ thầm: “Hách quá. Mình lịch sự như Tây. Nặng nề mà không nói cười cầu tài mới là khó”. Không nói gì cả, không cả một thoáng cười trên làn môi hồng nhạt, người thiếu nữ ngồi vào xe.

Sự im lặng ấy có thể hiểu là kiêu kỳ,

khinh người. Người thiếu nữ này không nói là vì không muốn nói chớ không phải là vì ngượng nghịu. Nhưng chàng tuổi trẻ không nghĩ rằng nàng kiêu kỳ. Có một vẻ gì thâm trầm, chịu đựng, một vẻ như bất cần đời, như thất vọng – mơ màng, phảng phất trên khuôn mặt, trên thái độ của người thiếu nữ làm chàng nghĩ rằng nàng không khinh người. Chàng cúi mình ngồi vào xe. Chàng trông thấy đôi ống quần nylon trắng ướt nước, có vài dấu bùn nâu. Những vết bùn đất nâu ấy làm chàng nghĩ rằng nàng vừa đi bộ nhiều trước khi đến đứng ở đây – đôi bàn chân nhỏ nhắn, móng chân không tô son nằm gọn trong đôi giày da đen, loại giày da cao gót năm trăm đồng một đôi. Áo đẹp, quần và giày đắt tiền, nét mặt không có vẻ phong trần, nhưng có vẻ buồn và chán đời. Chàng nghĩ như vậy về nàng nhưng vốn chưa đoán được

nàng thuộc loại đàn bà nào: nữ sinh con nhà giàu, vũ nữ, gái chơi loại sang, con nhà giàu không đi học – không làm gì cả, vợ công chức cao cấp, vợ sĩ quan cấp Tướng?

– Cô đi đâu?

Chàng hỏi sau khi đóng cửa xe lại.

– Tôi muốn ra bờ sông...

Nàng nói nhỏ, giọng miền Trung. Chàng chỉ biết đó là giọng gái Trung nhưng không biết là gái Huế hay Quảng Nam, Quảng Ngãi. Chàng nhìn nàng và thấy nàng quay mặt nhìn qua khung cửa xe ra đường, tức là nhìn qua phía bên kia.

Chàng chỉ nhìn thấy đôi gò má hơi cao nhô ra bên mái tóc đen và dài. Chàng nghĩ: “Con gái của một miền đàn bà đa

tình nhất nước. Hai mươi tuổi!” Chàng hỏi:

– Cô muốn đến bờ sông nào? Sông Sài Gòn hay là Thị Nghè, sông cầu Bình Lợi?

– Sông cầu Bình Lợi.

– May quá. Tôi cũng ở gần đó. Tôi đưa cô đi.

Họ im lặng suốt con đường đó. Cả người tài xế, người nở nụ cười đầy răng vàng lúc đầu, có vẻ nói nhiều, cũng không nói gì. Suốt con đường, chàng không nghĩ gì đến chuyện trời tối, mò ra cầu Bình Lợi của cô gái mặt trái soan ngồi bên chàng. Cảm giác được ngồi yên ổn trong một căn nhà ấm áp êm ái được che đậy, sau cả giờ đồng hồ đứng chồn chân, trong lúc bên ngoài trời mưa gió, làm chàng thoải mái và quên đi cô gái.

Chỉ khi xuống xe, bên rừng cao su, giữa một vùng cây cối mưa đã ngừng nhưng nước vẫn còn rơi thánh thót từ lá cây và sương mù bàng bạc dâng lên, chàng tuổi trẻ mới nghĩ đến thái độ của cô gái, và ngạc nhiên vì việc làm khó hiểu của nàng. Nàng ra bờ sông làm gì vào giờ này? Ở đây làm gì có nhà cửa? Nàng ra đó đón xe về Thủ Đức, Biên Hòa? Không có lý, nàng có thể đón xe đi những nơi ấy ngay ở đây, hoặc ở trung tâm thành phố.

Nàng xuống xe trước chàng. Xe vừa ngừng nàng đã mở cửa bên phía chàng và bước ra khỏi xe, đi luôn không một lời cảm ơn, không cả nhìn lại.

Chàng tần ngần đứng bên xe nhìn theo bóng nàng. Việc nhìn theo và thắc mắc đó làm chàng chậm trễ trong việc trả tiền xe. Ông tài cũng nhìn theo cô gái. Ông đưa một chiếc Méliá lên môi:

– Cậu có quen biết cô này từ trước không?

– Có gặp bao giờ đâu mà quen biết. Chỉ thấy cổ đứng chờ ở xe đó.

– Cổ đi đâu tôi biết rồi cậu.

– Ông bảo cổ ra bờ sông tự vẫn sao?

– Chớ còn đi ra đó làm chi nữa..

Ông tài dơ bàn tay ra đỡ lấy tay tờ giấy bạc, ông cười hể hể:

– Cậu có muốn lấy phước để lại cho con cháu thì chạy theo níu cổ lại đi.

Chàng mỉm cười:

– Sao ông không làm, ông lại xúi tôi?

– Tôi không lo. Coi bộ cô này chưa có chết nỗi đâu. Cổ còn nặng nợ lắm mà...

Cổ có nhảy sông cả mười lần cũng vẫn không chết...

Chiếc xe vòng chữ U, trở đầu chạy về hướng Trường Về Gia Đình Chàng tuổi trẻ đi vào con đường đổ xi măng, dẫn đến căn phòng trên lầu cao nơi các bạn chàng đang chờ đợi chàng. Khi chàng ngừng bước và quay nhìn lại, bóng người thiếu nữ đã biến mất.

Vài giây đồng hồ trước, nàng hãy còn cúi mặt đi bên con đường nhựa vắng tanh này. Đoạn đường đá chạy dài, nàng không thể đi nhanh đến trong vài giây đồng hồ đi hết đoạn đường dài cả ngàn thước.

Nếu từ giây phút đó, người thiếu nữ biến mất luôn, Chu Du sẽ không lấy làm lạ. Sự xuất hiện và biến đi ấy đột ngột và đầy bí mật, nhưng con người của cuộc sống này đã chấp nhận, đã quen với nhiều bí mật mà không ai buồn tìm hiểu, giải thích. Chu Du sẽ trở về và người thiếu nữ vẫn không để lại một dấu vết gì trong đời chàng, mặc dầu nàng đã ngồi bên chàng trong một chuyến xe. Lát nữa, khi Chu Du kể lại về nàng cho Túp và Tư Bền nghe, Túp sẽ nói bằng cái giọng mỉa mai thường nhật:

- Chu Du chuyên môn tưởng tượng
- Thợ mơ mộng... Người đẹp đột hiện, đột biến như gái Liêu Trai.

Tư Bền phụ họa:

– Ta nhớ tiền thân phòng bỏ ngõ...!
Giấc hồ mơ một gái Liêu Trai...

Và Chu Du sẽ mỉm cười cốt ý làm cho các bạn tưởng rằng những lời chế nhạo, mỉa mai ấy không có ảnh hưởng gì đến chàng, là chàng ở trên những lời trêu tức trẻ con đó. Túp và Tư Bền sẽ nói:

– Nói tóm lại, em chỉ là một em thợ bổ lẻ... Sáu chịch ở trên chị Tình.. Sáu chịch thì rẻ quá. Người con gái nào lọt được vào mắt xanh của Chu Du để Chu Du có thể tưởng tượng là gái liễu trai, ít nhất cũng phải trị giá một bò. Chị Tình thì đồng ý rồi. Em gái của chị Tình, loại em chị Tình trông hách như Lucie đó... Em Lucie ở xóm chị Tình đi khách chỉ có một bò mà thôi nhưng em đi ở Sài Gòn những ba bò cửa đi nhá! Em sợ lính kiểm tục xét giấy nên em chạy vù vào xóm nhà lá sau vườn cao su Bình Hòa

đấy chứ gì. Cậu có biết xóm nhà lá ở gần bờ sông không? Chỗ ấy khá đẹp và thơ mộng. Chu Du mà rượt theo em tới đó thì chắc Chu Du phải yên trí là Chu Du lạc vô Đào Nguyên vô Thiên Thai. Chu Du quên đường về, Chu Du đi tới sáng...!

Tuy nói vậy, Túp và Tư Bến cũng vẫn chăm chú nghe bạn kể chuyện, nghe không ngắt lời. Sự chệch bai của họ là một bằng chứng họ chú ý tới bạn, tới những chuyện nhỏ nhất nhất xảy đến với bạn.

Chàng trẻ tuổi chạy trên con đường nhựa loáng ướt. Chàng chạy như người con trai chạy theo, chạy tìm người con gái mình yêu. Theo tìm như sợ rằng mình không theo kịp; không tìm thấy ngay thì người mình yêu sẽ đi mất mãi mãi. Chàng không nghĩ rằng chàng không có quyền gì để đuổi theo nàng. Chàng cũng không nghĩ rằng nàng có thể đi ra bờ

sông để nhảy xuống nước lạnh. Chang chỉ có một ý muốn: tìm lại nàng, nghe tiếng nàng nói, nhìn đôi mắt mở lớn của nàng. Khi tìm được nàng, chàng sẽ nói với nàng những gì, chàng sẽ nhân danh gì để chạy theo tìm nàng, chàng không nghĩ tới chuyện đó.

Tới khúc đường vòng. Ở đây, chàng trông suốt lên đến cây cầu sắt dài. Không một bóng người đi. Đường như có chuyến tàu hỏa sắp qua cầu, máy chiếc xe hơi đậu lại dưới chân cầu, bất động như những vật không bao giờ di chuyển. Chàng chạy xuống lối cỏ mòn dẫn ra bờ sông.

Bóng áo phất qua rồi biến mất. Trong bóng sáng tắt, màu áo không thấy rõ. Chang nhìn thẳng vào chỗ bóng áo mất và chạy lên. Chỗ đó là bụi cây, người thiếu nữ đi khuất vào bụi cây đó.

Chàng dừng lại, thở hổn hển khi nhìn rõ nàng đứng bên bờ sông dường như nàng đang cúi mình, nhìn xuống nước. Gió thổi tà áo bay phấp phới như những lá cờ của một cây cờ chúc mũi xuống đất, như lá cờ của một chiến sĩ bại trận, vẫn bay nhưng không được giơ lên cao.

– Ê... ê...

Chàng gọi và nàng đứng im, như không nghe tiếng. Chàng tiến lên, bước đi dài nhưng chắc chắn, chàng bước dài và cùng lúc ấy, hít thở thật đều những hơi dài.

Nếu nàng từ từ rơi xuống nước, chàng sẽ nhảy theo. Nước sông đầy nhưng không thấy chảy mạnh. Nước sông đang ở vào khoảng thời gian không chảy từ biển vào nữa mà cũng chưa quay trở về biển. Nước sông đầy nhưng đứng

yên. Chàng tin là chàng có thể cứu được nàng.

Nhưng nàng nghe tiếng chàng gọi. Chàng biết vậy vì chàng thấy nàng từ từ nghiêng mặt nhìn lại, đôi mắt nàng nhìn chàng thẳm hỏi: “Gọi ai vậy? Làm rộn người ta sao?”

– Cô.. cô ra đứng đấy làm chi?

Chàng dừng lại cách nàng chừng ba bước. Khoảng cách đủ xa để cho nàng không sợ, không hiểu lầm và nghi ngờ dụng tâm của chàng, khoảng cách đủ gần để chàng có thể nhảy lên ôm lấy nàng nếu nàng làm một cử động chuyển mình nhảy xuống nước.

– Anh hỏi tôi ư?

Đây là câu nói thứ ba của nàng Chàng nhớ rõ câu nói trước: “Sông cầu

Bình Lợi”... Giọng nói miền Trung. Một lần nữa chàng nghĩ đến việc nàng là gái Trung Việt nhưng là gái Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi hay là Tuy Hòa, Qui Nhơn. Chàng nhận xét dờ về giọng nói. Chàng mỉm cười:

– Hỏi cô chớ còn hỏi ai nữa? Ở đây làm gì còn có ai, ngoài cô với tôi ra?

Chàng tiến đến sát riềm nước nhìn xuống mặt nước tím sẫm.

– Trời tối rồi, mưa lạnh. Cô ra đây làm chi? Hồi nãy, cô bảo tôi là cô về sông cầu Bình Lợi kia mà.

– Đây... đây không phải là sông Bình Lợi sao?

Nàng hỏi lại. Giọng nói của nàng là giọng nói của người không biết rõ chớ không phải là giọng nói của người hỏi

chẹn một người hỏi mình ngờ ngẩn, thừa thãi. Chàng nghĩ: “Có lẽ không biết thật. Chắc không biết thật...” Chàng quay lại nhìn nàng:

– Đây là sông Bình Lợi...

– Sao?... Tôi nói tôi đến sông Bình Lợi mà?

Nàng nói giọng Trung nhưng những tiếng nàng dùng để nói không phải là những tiếng đặc biệt của miền Trung.

– Cô tới đây làm chi?

– Anh hỏi làm chi?

– Nếu cô định nhảy sông thì... thì... không nên – Chàng cố gắng nói giỡn... Nhảy ở đây không chết đâu, chỗ này cạn lắm – Trông vậy mà không có mấy nước đâu.

